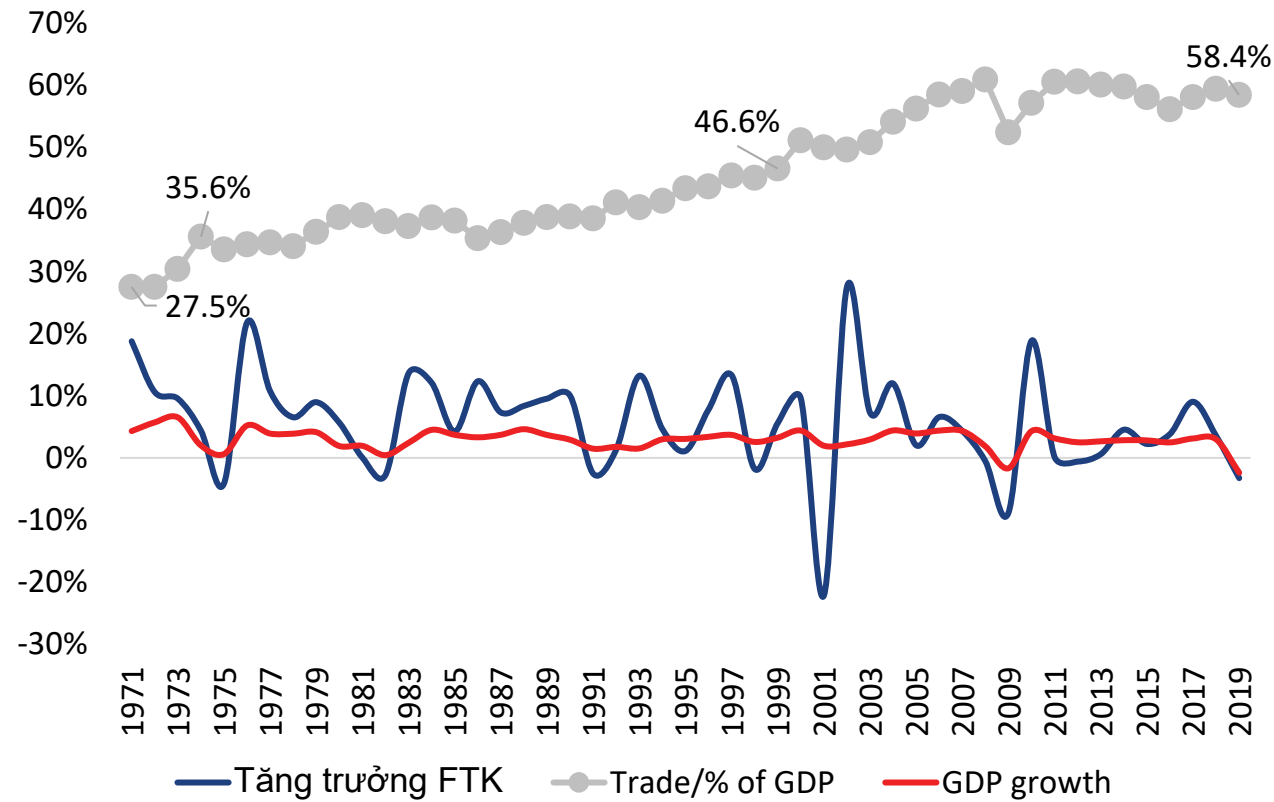


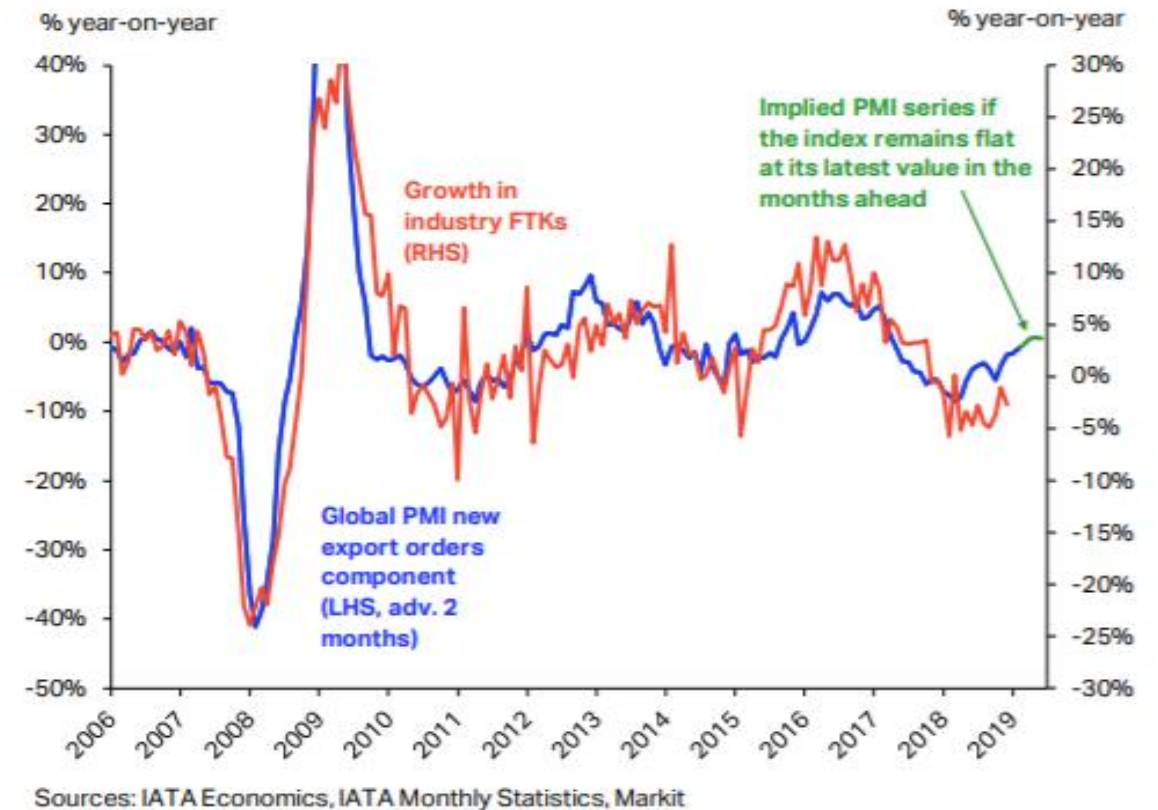
PHÒNG NGHIÊN CỨU - PHÂN TÍCH

Ngày 20 tháng 07 năm 2020



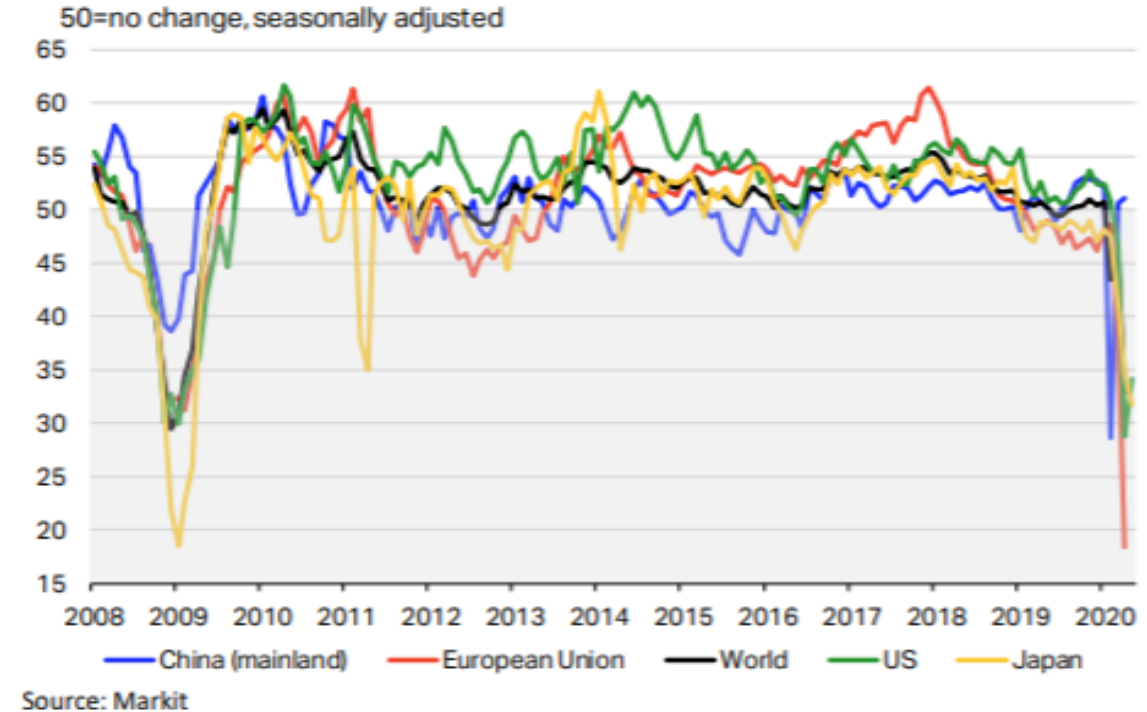
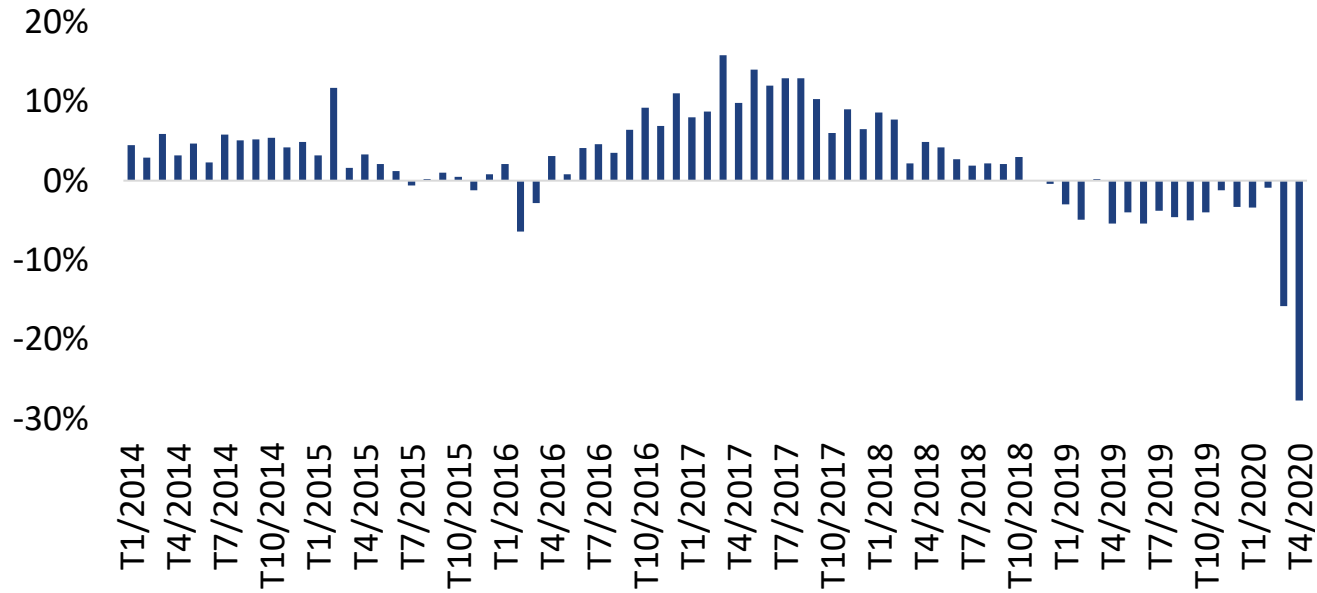


Tăng trưởng FTK có xu hướng biến động cùng chiều với tăng trưởng của nền kinh tế thế giới



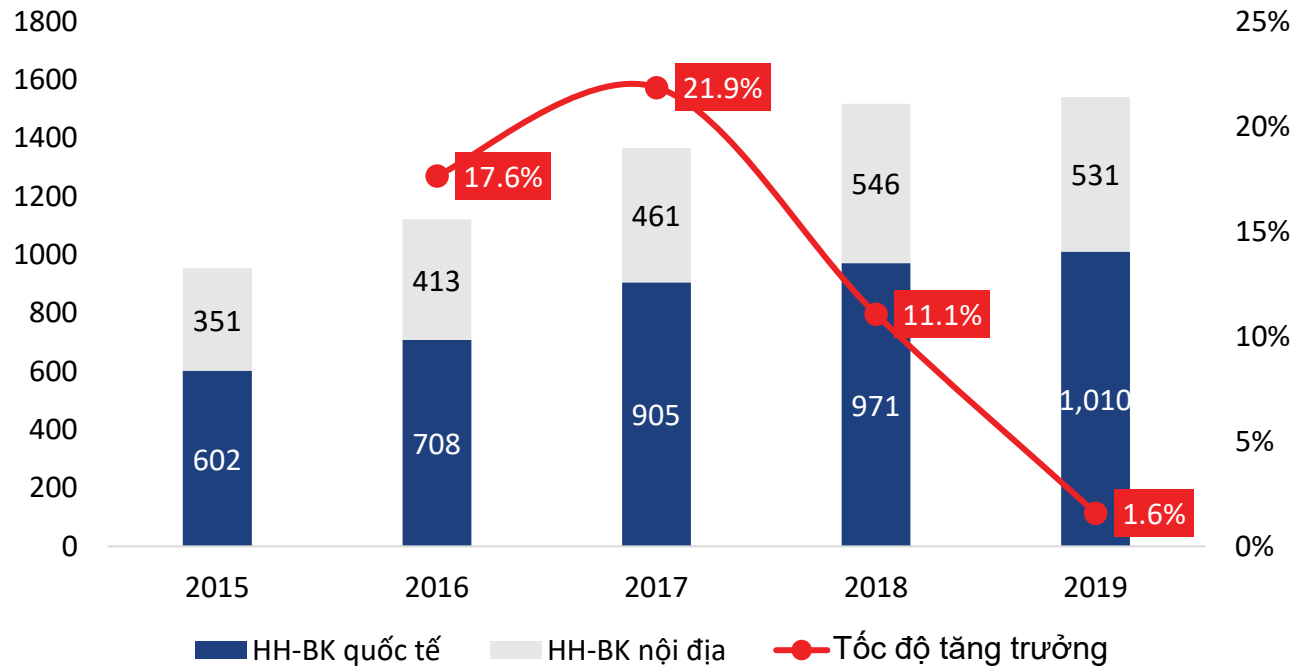
Tăng trưởng FTK (màu đỏ) có xu hướng biến động cùng chiều với thành phần đơn hàng mới trong chỉ số sản xuất PMI (màu xanh)

FTK total market

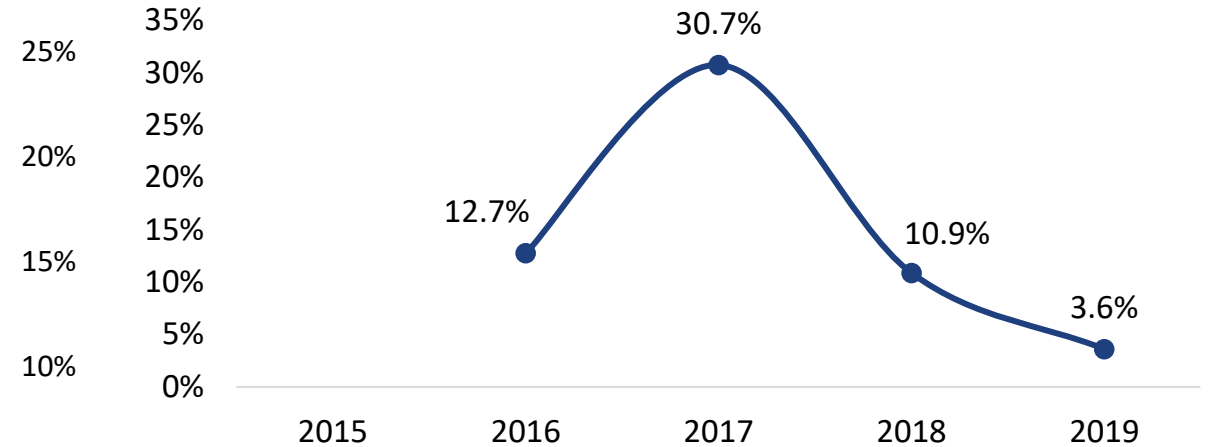


Dịch covid-19 ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất tác động đến hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa.

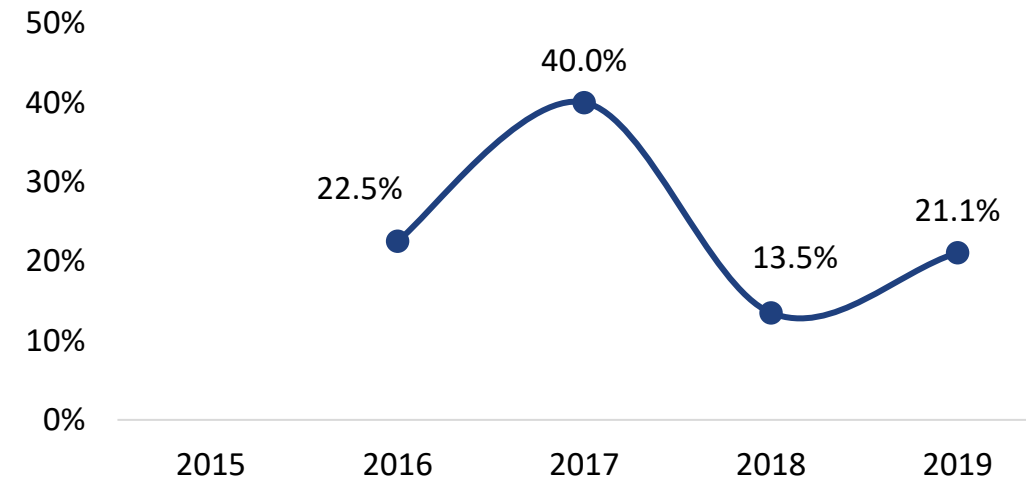
SẢN LƯỢNG HÀNG HÓA HÀNG KHÔNG Ở VIỆT NAM



TĂNG TRƯỞNG XUẤT KHẨU ĐIỆN THOẠI- LINH KIỆN



TĂNG TRƯỞNG XUẤT KHẨU MÁY TÍNH - LINH KIỆN



Sản lượng hàng hóa có tốc độ chững lại. Nguyên nhân chủ yếu do các mặt hàng linh kiện, điện tử,... tăng trưởng thấp

ĐIỂM NHẤN ĐẦU TƯ

TỔNG QUAN VỀ CÔNG TY

HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

DỰ PHÓNG VÀ ĐÁNH GIÁ

Catalyst:

- Nhu cầu vận chuyển hàng hóa hàng không được dự báo tăng trưởng
- Chỉ có 1 đối thủ trên thị trường là TCS, trong khi công ty này đã hoạt động hết công suất và không còn quỹ đất để mở rộng.
- Đầu tư giai đoạn 2 nhà ga hàng hóa, nâng công suất lên 350.000 tấn/năm
- Hưởng ưu đãi thuế TNDN, thuế suất 10% trong giai đoạn 2014 - 2023
- Lệnh cấm bay quốc tế không áp dụng với các chuyến bay chuyên chở hàng (freighter)

Risk:

- Dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp ảnh hưởng tới ngành hàng không
- Hạn chế công suất của sân bay TSN
- Căng thẳng chiến tranh thương mại

Tổng quan doanh nghiệp HOSE: SCS

Ngành nghề kinh doanh	Dịch vụ hàng không
Vốn điều lệ (tỷ VND)	503 tỷ
Vốn hóa thị trường (tỷ VND)	6.176 tỷ
Tăng trưởng EBIT 3 năm (%)	10,8 %
Tăng trưởng EPS 3 năm (%)	13,1 %
ROE (2019)	53,2 %
Tỷ suất cổ tức 2019	80% tiền mặt
PE Trailing	11,8 x

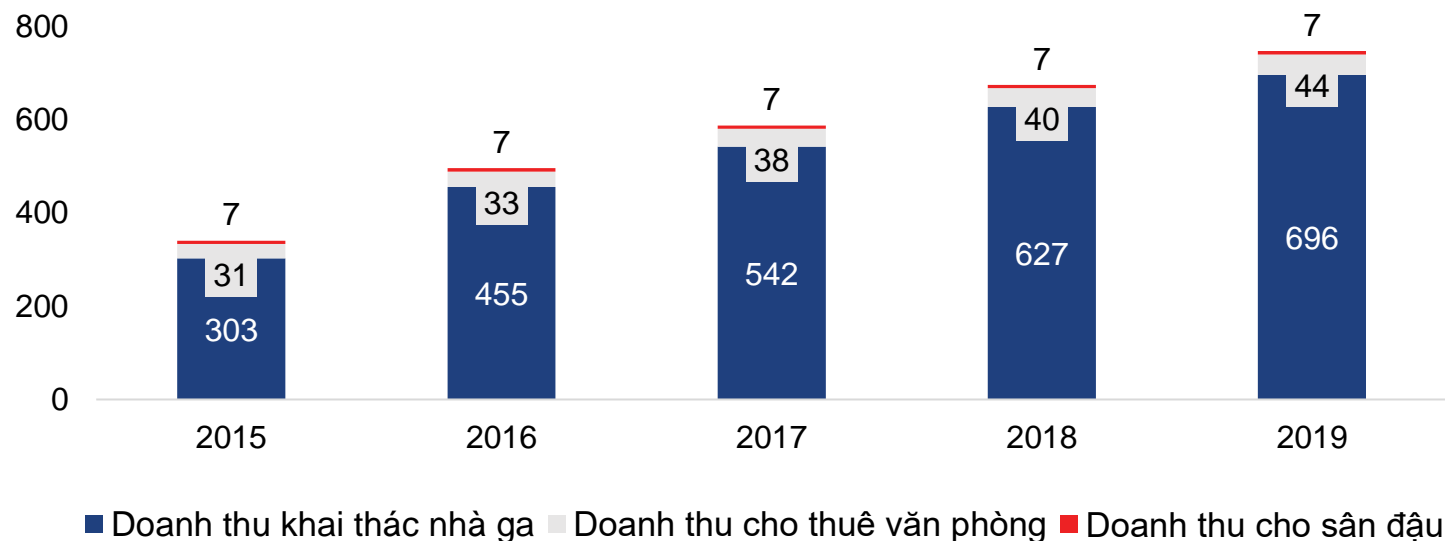
Cơ cấu cổ đông

GMD	32,58 %
ACV	13,12 %
Công ty sửa chữa máy bay A41	12,6 %
PYN	6,1 %
Các cổ đông lớn khác	17,8%
Khác	17,8%

Hoạt động kinh doanh: mảng cốt lõi là nhà ga vận chuyển hàng hóa, chuẩn bị hàng hóa cho vận tải hàng không. Quy trình bao gồm: làm thủ tục thông quan hàng hóa, kiểm soát an ninh, đóng gói, lưu kho và giao hàng hóa,... tại sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất.

Ngoài ra, SCS cũng cho thuê các tài sản: sân đậu máy bay, văn phòng, bãi đậu xe và hơn 10 sân bóng đá trên cùng lô đất.

Cơ cấu doanh thu



Tổng quan doanh nghiệp



Nhà ga hàng hóa: vốn đầu tư khoảng 50 triệu USD và rộng 143.000 m², trong đó có 13.000 m² chưa được sử dụng sẽ được dùng xây hệ thống chống ngập của sân bay TSN.

	Khu vực nhà ga hàng hóa hàng không	Khu vực đậu máy bay	Cho thuê văn phòng, sân bóng đá và bãi đậu xe
Diện tích	26.670 m ²	52.421 m ²	64.000 m ²
		Phù hợp 3 máy bay thân rộng boeing B747F hoặc 5 máy bay thân dài airbus A321 hoặc 8 máy bay thân ngắn airbus A320/Boeing B737 cùng một lúc	Khu vực cho thuê văn phòng có 6.300 m ² có thể cho thuê
			13 sân bóng đá kích thước nhỏ
			100-200 chỗ đậu xe, tùy thuộc vào kích thước phương tiện.

SCS đóng vai trò là nhà kho của hãng hàng không

1

Kí hợp đồng với hãng airlines

Người gửi/nhận đồ

SCS

Airlines

2

Gửi hàng cho SCS

4

Vận chuyển hàng ra máy bay

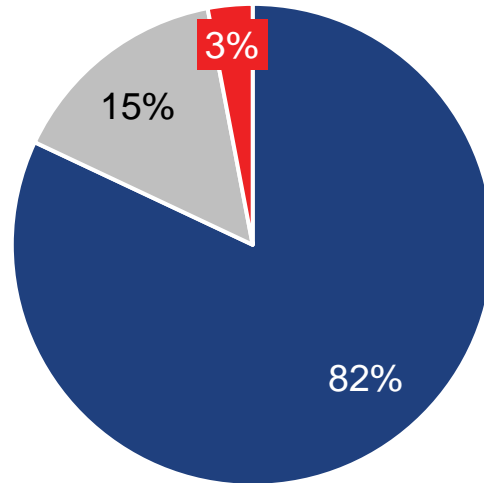
3

Làm thủ tục thông quan

- SCS sẽ thu phí xử lí:
 - + Phí xuất/nhập khẩu hàng hóa
 - + Phí lưu kho
 - + Phí các loại dịch vụ khác...

- SCS sẽ thu phí phục vụ của các hãng hàng không:
 - + Phí tiếp nhận hàng hộ hãng hàng không
 - + Xử lí thủ tục và chất xếp hàng lên ULD để chuyên giao
 - +....

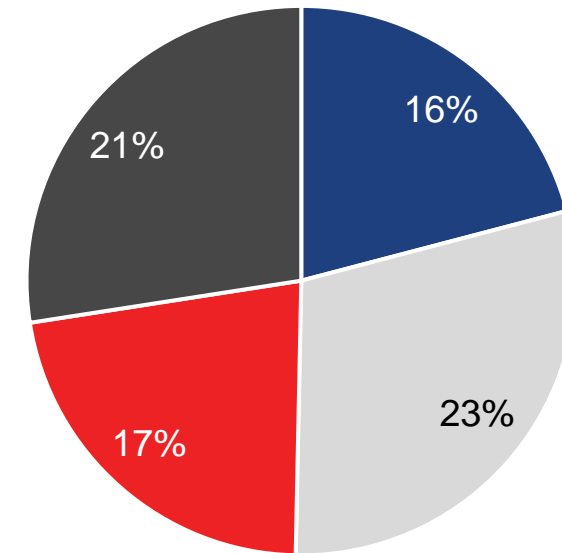
DOANH THU THEO SẢN PHẨM



- Hàng thông thường (quần áo, giày dép,..)
- Hàng dễ hỏng
- Hàng đặc biệt (thuốc, hàng động vật sống, hàng giá trị, điện thoại, linh kiện điện tử,...)

Mặt hàng chính mà SCS phục vụ là hàng quần áo, giày dép. Ngoài ra năm 2019, SCS đã trở thành nhà ga hàng hóa đầu tiên đạt được chứng chỉ IATA CEIV Pharma của IATA.

DOANH THU THEO KHU VỰC



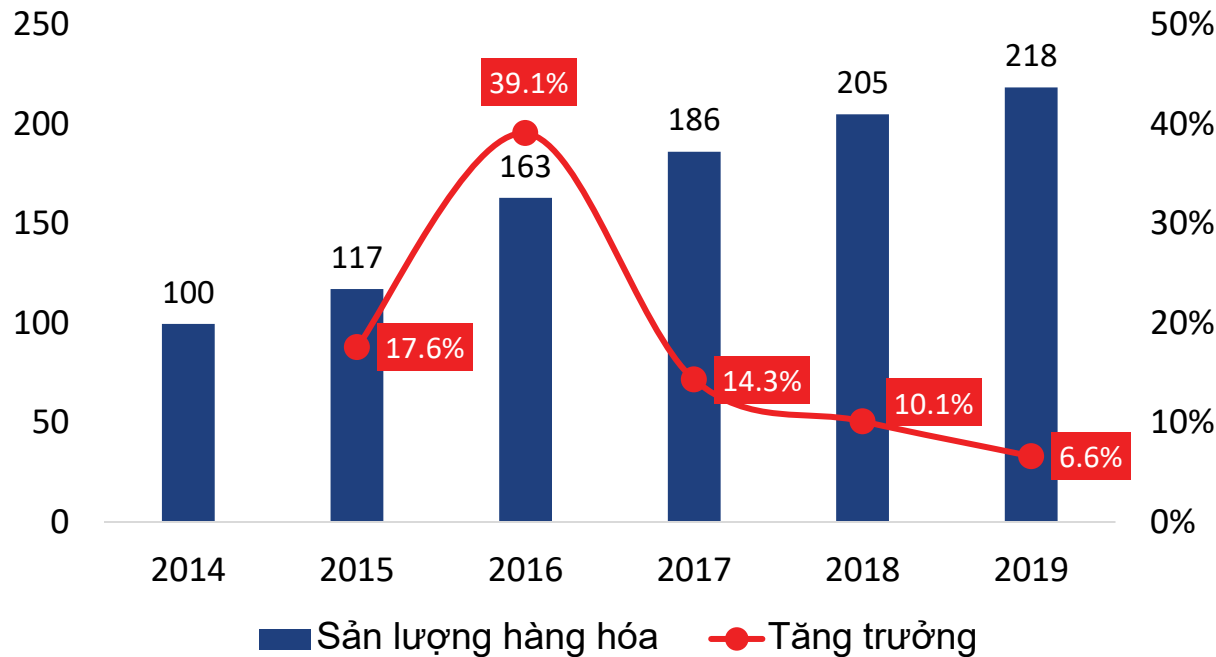
- ASEAN
- EU
- HONG KONG
- NORTH AMERICA

Thị trường ASEAN và Hong Kong chiếm tỷ trọng lớn với những khách hàng chính như sau: Cathay Pacific, Air Hong Kong, Japan Airline, Thai Airways,...

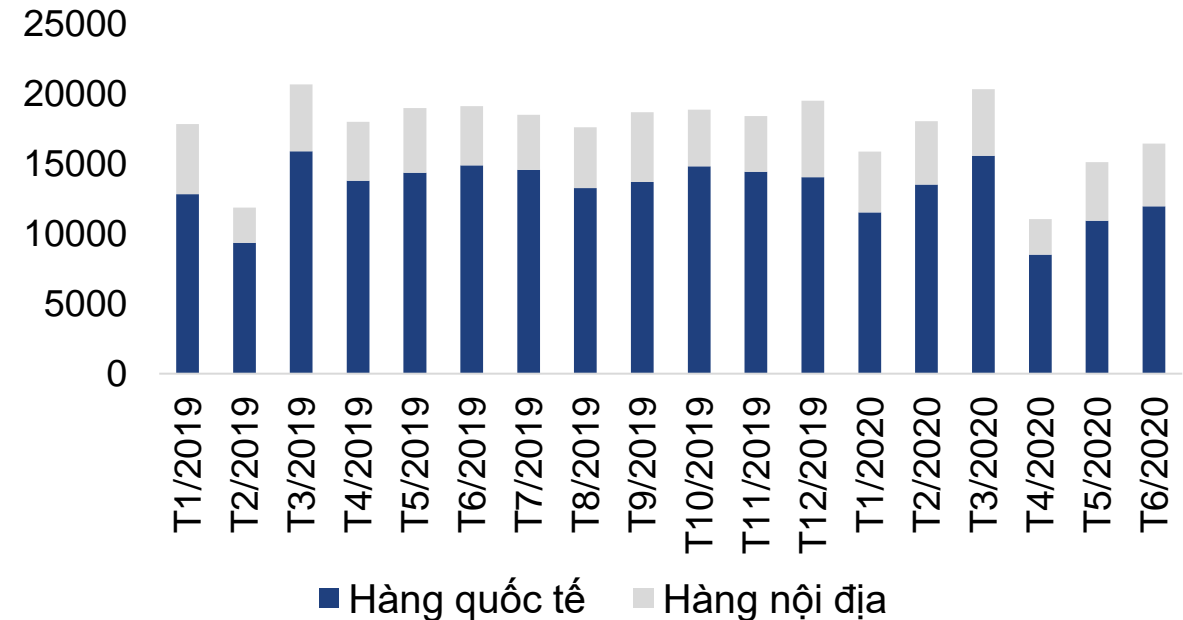
Công suất thiết kế

Giai đoạn 1: 200.000 tấn/năm
Giai đoạn 2: 350.000 tấn/năm

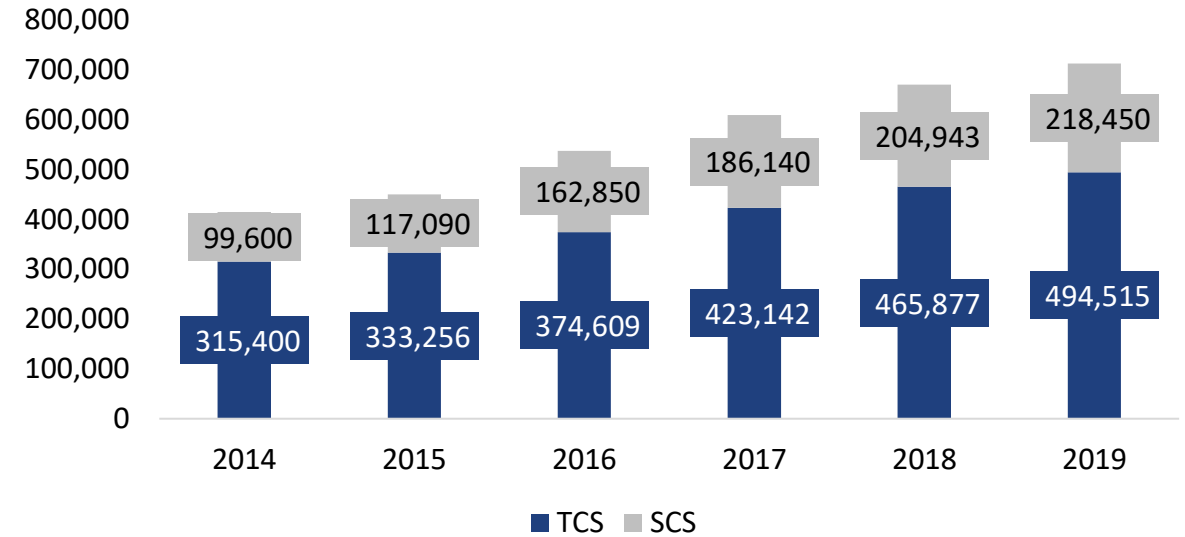
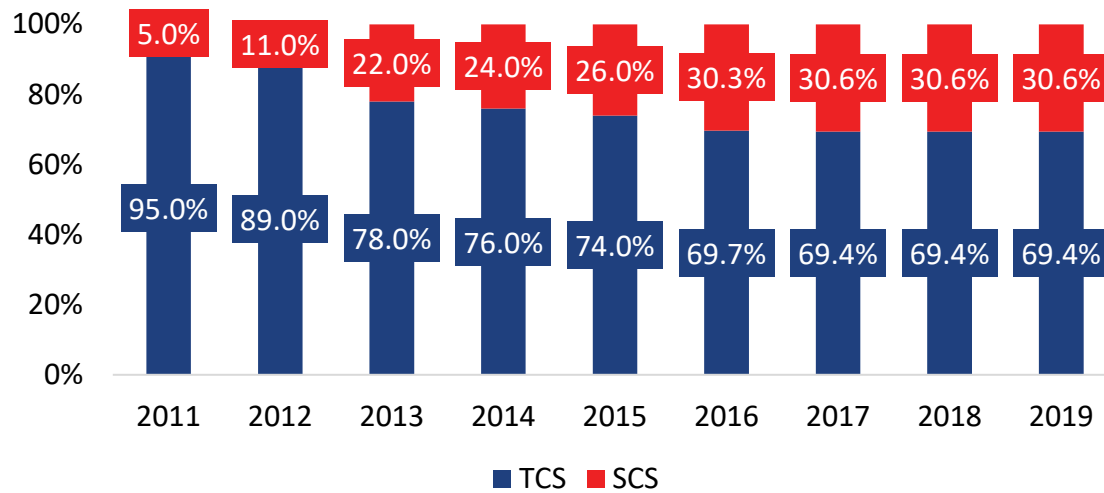
SCS sẽ mở rộng dần công suất qua các năm và đạt 350.000 tấn/năm trong thời gian từ 6-7 năm. Mở rộng công suất sẽ trực tiếp tại nhà ga hiện tại, do từ ban đầu SCS đã thuê tư vấn thiết kế nhà ga công suất 350.000 tấn. SCS có thể xây dựng thêm nhà ga hàng hóa ngoài cảng nhưng sẽ không hiệu quả vì thủ tục thông quan.



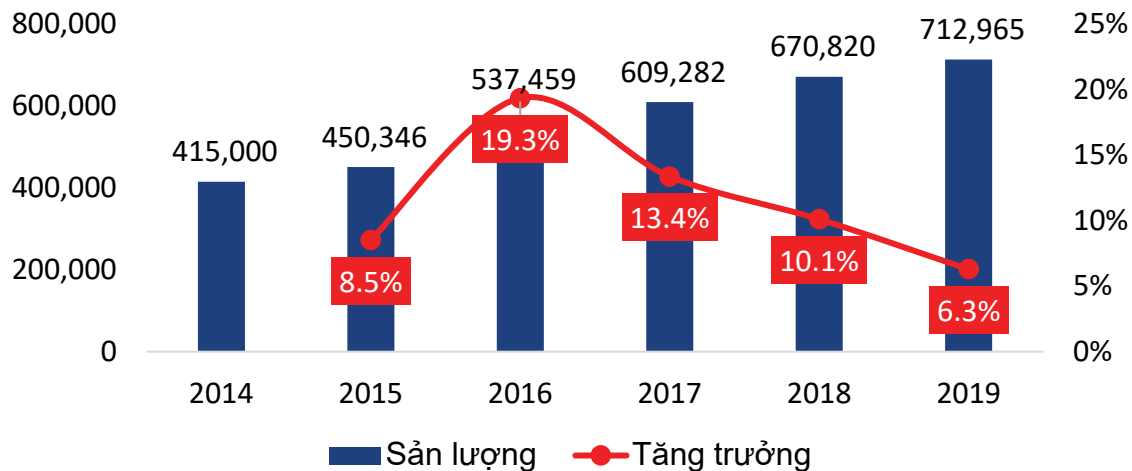
SẢN LƯỢNG HÀNG HÓA



THỊ PHẦN SÂN BAY TÂN SƠN NHẤT



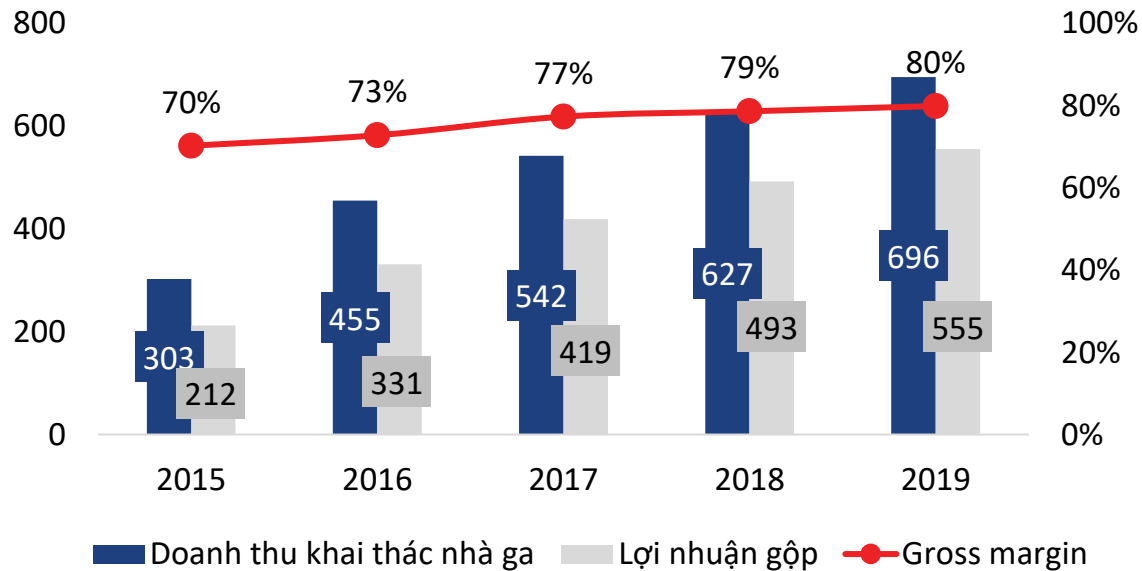
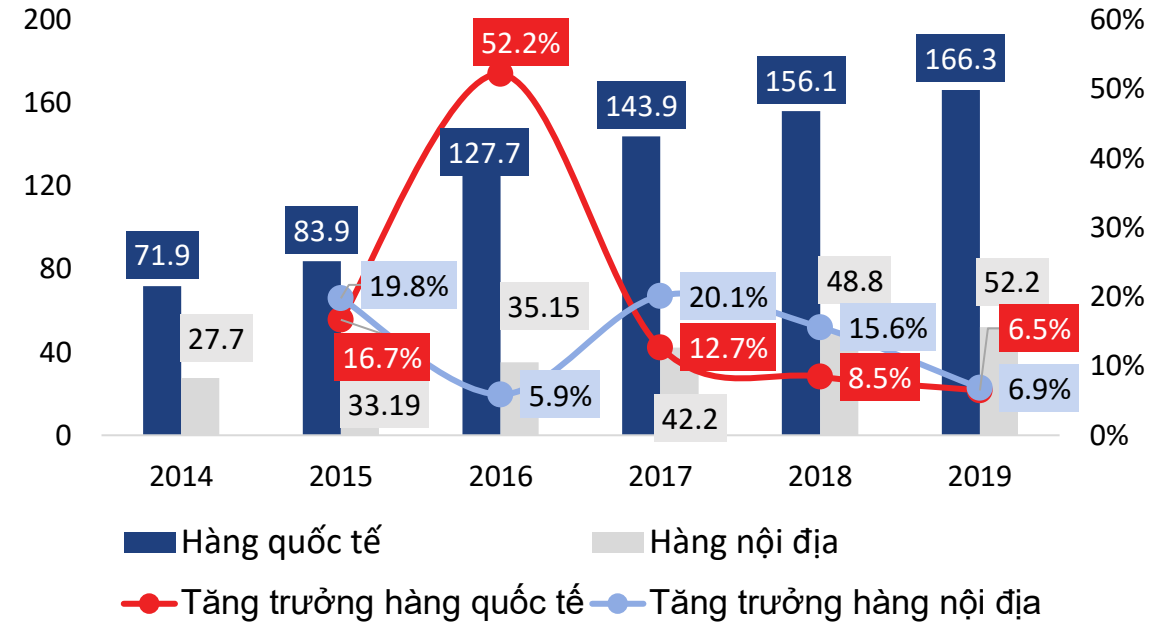
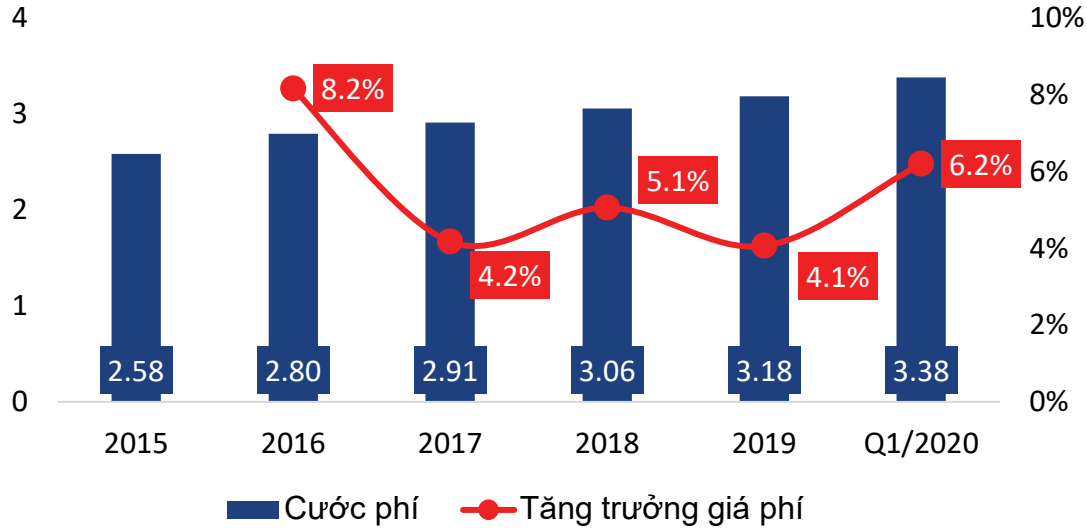
SẢN LƯỢNG HÀNG HÓA TSN



SCS đang dần lấy lại thị phần của TCS do còn khả năng mở rộng công suất.

Hoạt động khai thác ga hàng hóa

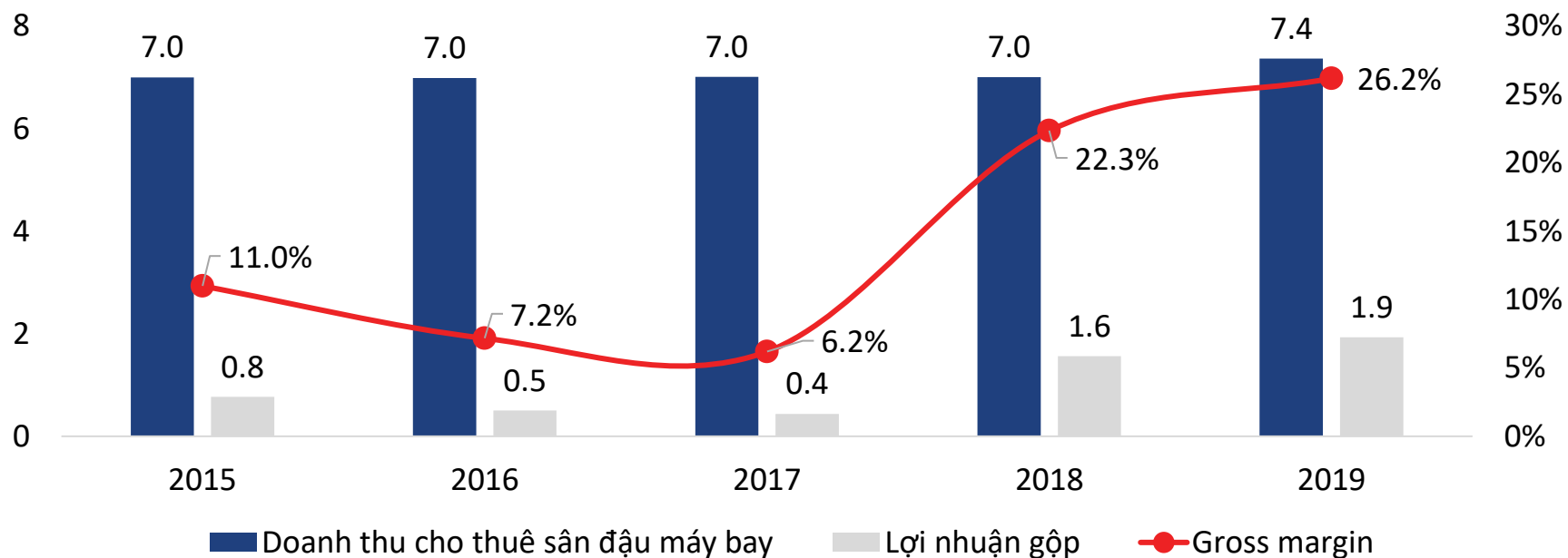
GIÁ CƯỚC DỊCH VỤ HÀNG HÓA/1.000 TẤN



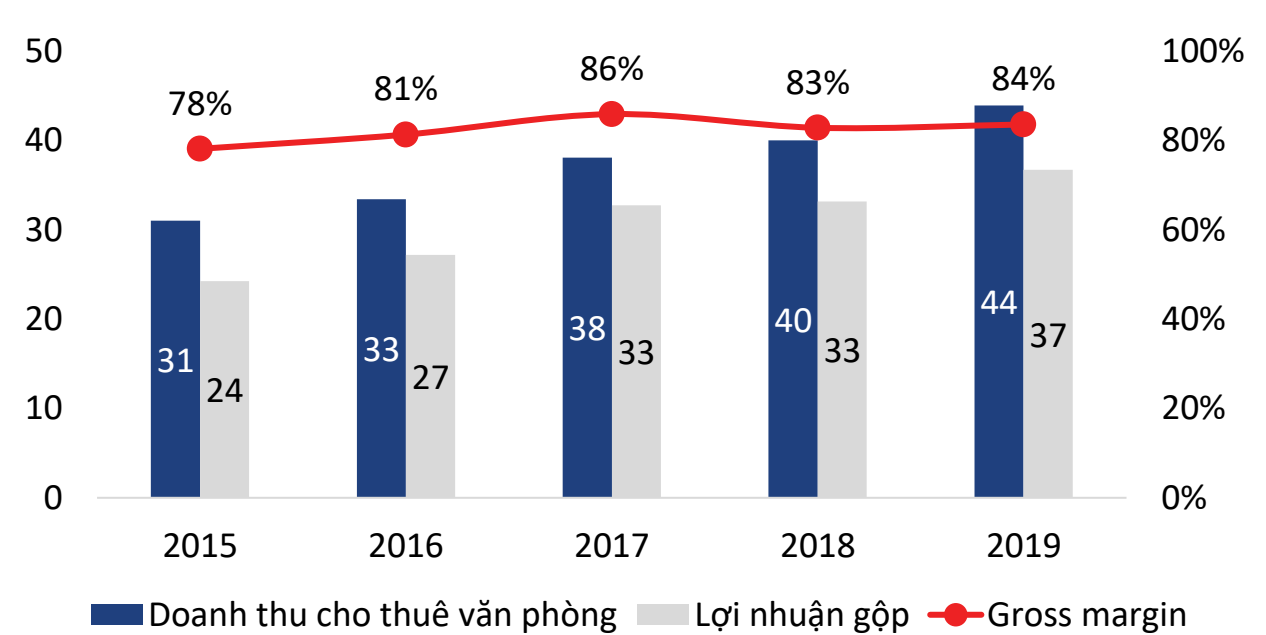
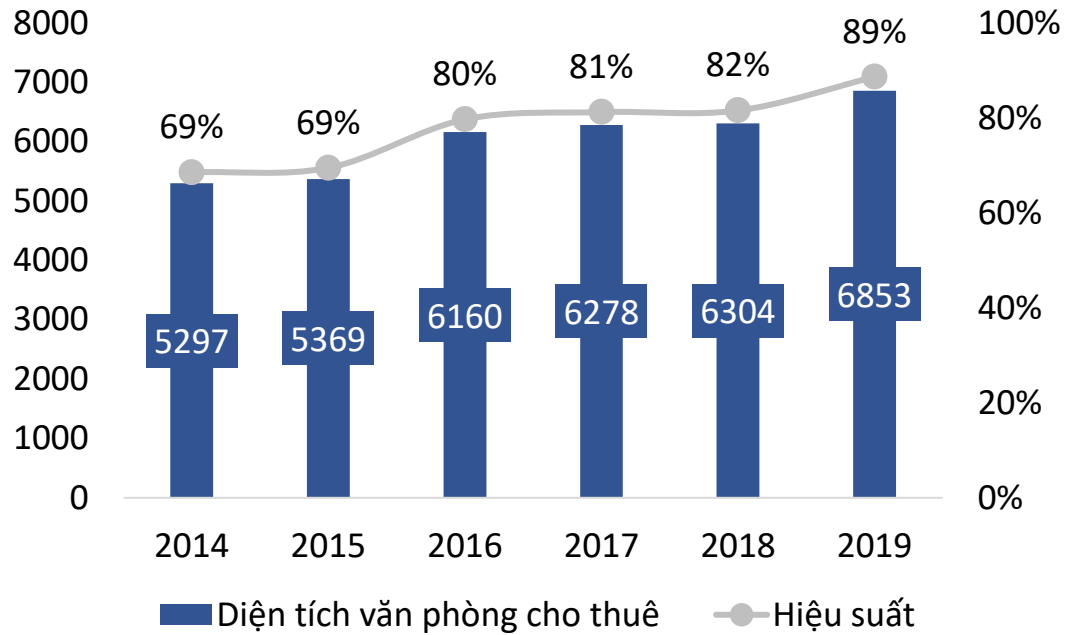
- Tốc độ tăng trưởng hàng hóa nội địa và quốc tế chậm lại
- Trung bình giá phí dịch vụ mỗi năm tăng trưởng 4%/năm

	SCS	TCS
Năm hoạt động	2010	AFT1 (1997), AFT2 (2012)
Cổ đông lớn	GMD (32,58%), ACV (13,12%), A41 (12,6%)	HVN (55%)
Diện tích	26.670 m ²	50.000 m ²
Công suất (tấn/năm)	Giai đoạn 1: 200.000 Giai đoạn 2: 350.000	350.000
Hiệu suất hoạt động	83% (tính theo hàng quốc tế)	100%
Khách hàng nội địa	VJC, Bamboo Airlines	HVN
Số lượng hãng hàng không	Hơn 30 hãng hàng không	Hơn 30 hãng hàng không
Giá dịch vụ	Phí nhập khẩu gấp 1,5 lần phí xuất khẩu Phí quốc tế gấp 4-5 lần phí nội địa	Phí nhập khẩu gấp 1,5 lần phí xuất khẩu Phí quốc tế gấp 4-5 lần phí nội địa
		TCS đã đạt công suất tối đa và không có quỹ đất để mở rộng

Diện tích	52.421 m ²	Mặt bằng sân đậu máy bay có thể được dùng để mở rộng nhà ga hàng hóa nếu cần thiết
Chi phí ban đầu	98 tỷ	Chủ yếu là chi phí bê tông cốt thép
Doanh thu hàng năm	7 tỷ	Cố định theo hợp đồng ACV. Theo đó, tổng doanh thu trong 10 năm từ tháng 2/2010 đến tháng 2/2020 là 90,4 tỷ. Dự kiến năm 2020, SCS sẽ kí lại hợp đồng mới đối với các hãng hàng không, tăng doanh thu lên 17 tỷ VND/năm.
Chi phí hàng năm	6 tỷ	Chủ yếu là chi phí khấu hao

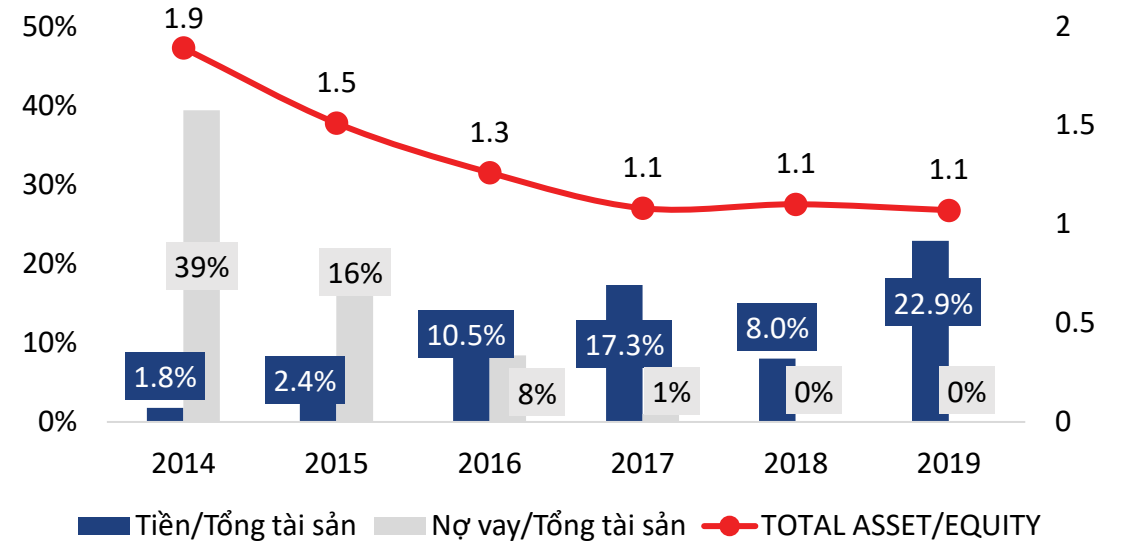
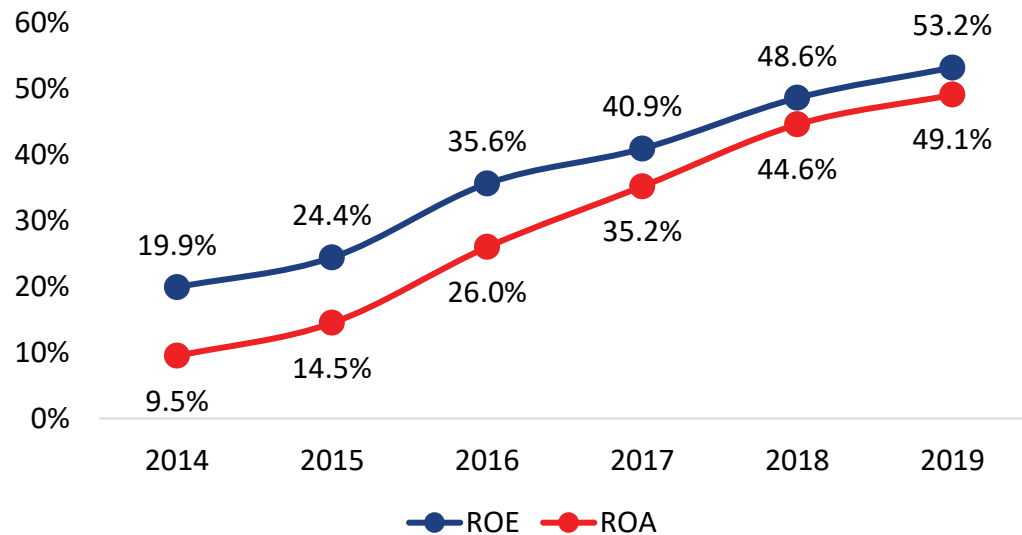
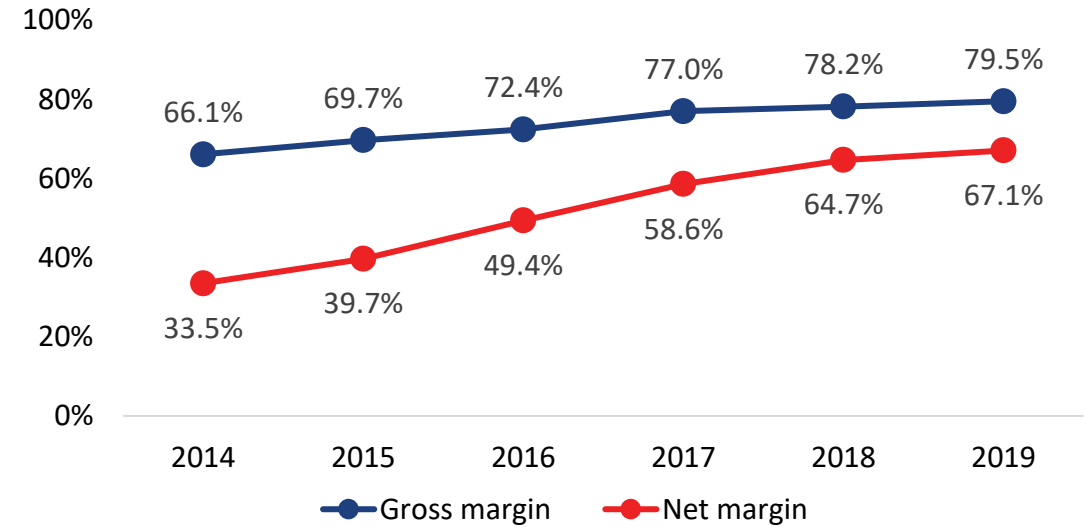
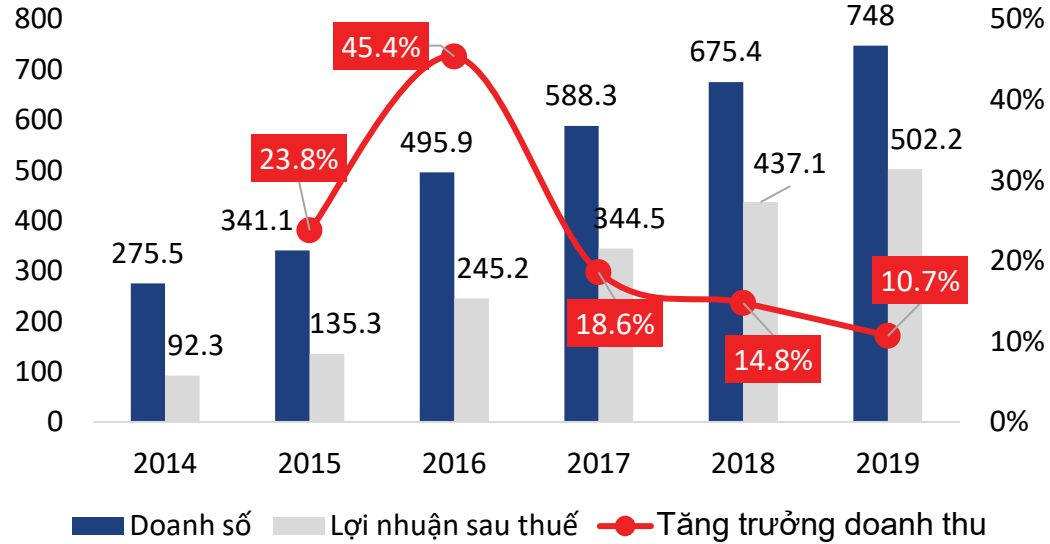


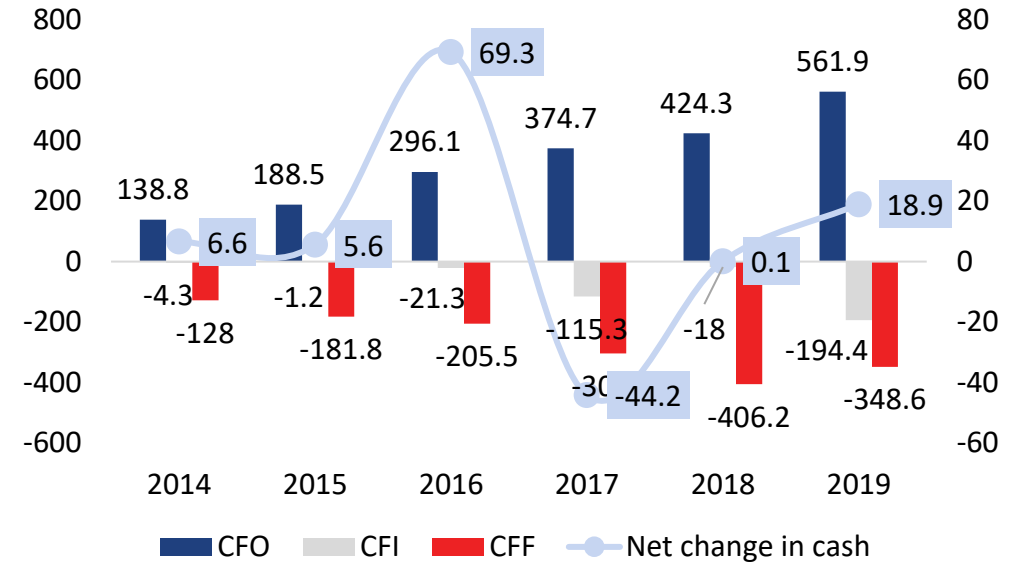
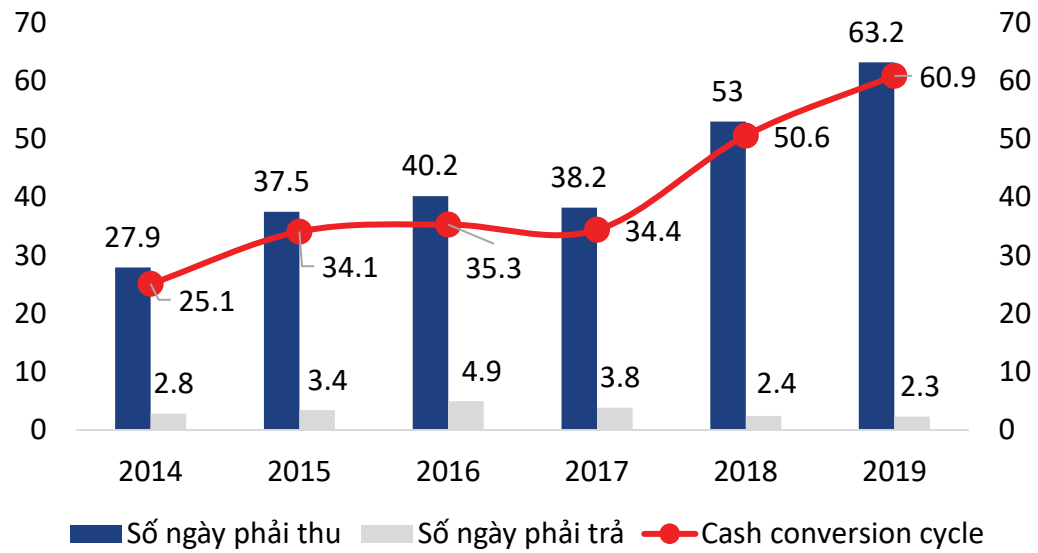
Hoạt động cho thuê văn phòng, sân bóng và bãi giữ xe



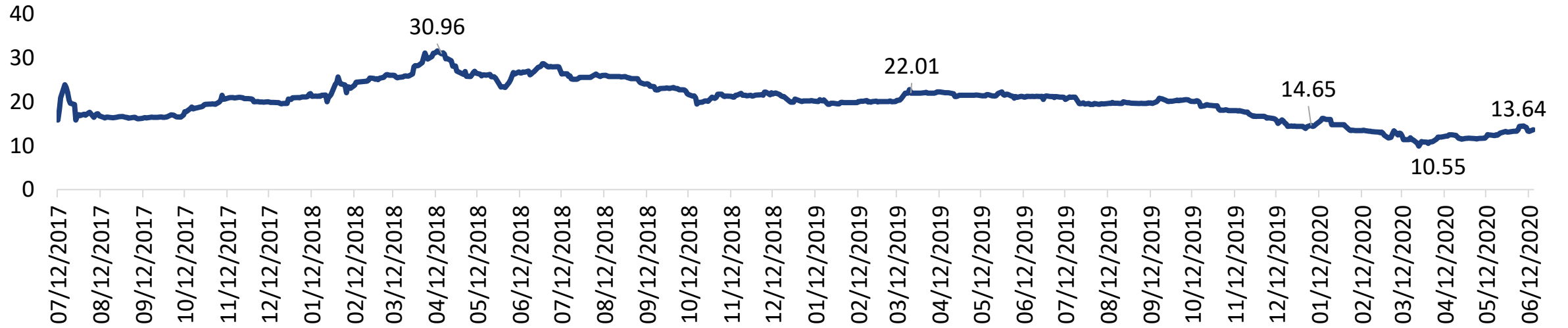
Doanh thu cho thuê đều đặn mỗi năm.

Đối với khu vực sân bóng và bãi đỗ xe tạo ra doanh thu không đáng kể, khoảng hơn 1 tỷ/năm.

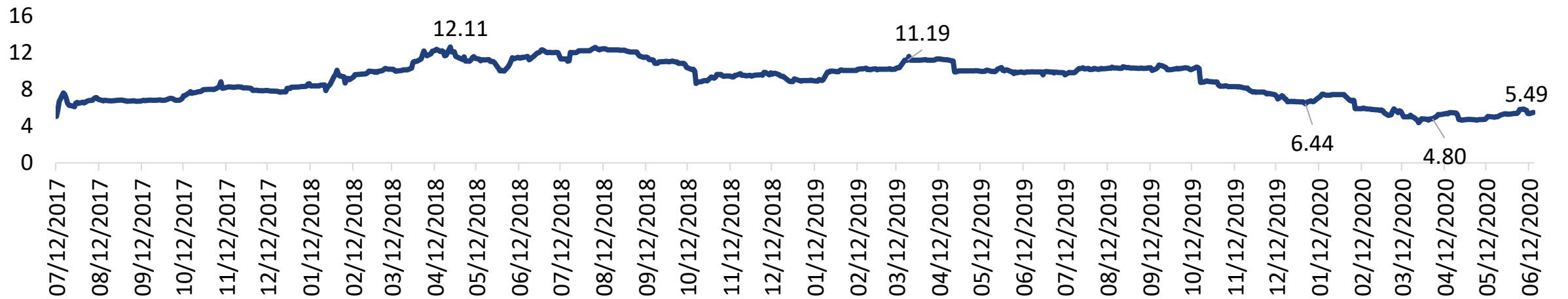




P/E



P/B



	Q1/2019	Q2/2019	Q3/2019	Q4/2019	Q1/2020	Q2/2020
Sản lượng hàng hóa	50.458	56.318	54.853	56.857	54.310	42.667
Tăng trưởng sản lượng hàng hóa (yoy)					7,6%	-24,2%
Doanh thu (tỷ)	172.7	189	186.8	199.3	183.6	144.2
Tăng trưởng doanh thu (yoy)					6,3%	-23,7%
Lợi nhuận (tỷ)	106.3	133.3	127.3	135.5	121.4	99.7
Tăng trưởng lợi nhuận (yoy)					14,2%	-25,2%

Việc sửa đường băng: ảnh hưởng một chút vào sản lượng, tuy nhiên doanh nghiệp đã tính vào trong kế hoạch của mình. (đóng góp sản lượng quốc tế là đóng góp chính trong doanh thu và 2 đường băng cũng không hoạt động cắt cánh cùng lúc)



THANHCONG SECURITIES CO.

A: 2nd floor, No. 6 Ho Tung Mau St., Nguyen Thai Binh W., D.1, HCMC

T: (+84 28) 3827 0527 | F: (+84 28) 3821 80 10

www.tcsc.vn